

B, ngày 12 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 41/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 02 năm 2020, giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị **Võ Ngọc D**, sinh năm 1980.

Địa chỉ: ấp Bình H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

- **Bị đơn:** Anh **Nguyễn Tấn Đ**, sinh năm 1973.

Địa chỉ: ấp Bình H, thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 04 tháng 5 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Võ Ngọc D và anh Nguyễn Tấn Đ.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Võ Ngọc D và anh Nguyễn Tấn Đ thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Võ Ngọc D và anh Nguyễn Tấn Đ có 03 con chung tên Nguyễn Tấn Đ2, sinh ngày 15/9/2000, Nguyễn Ngọc Như Y, sinh ngày 07/5/2008,

Nguyễn Ngọc Yến N, sinh ngày 02/10/2015. Cháu Nguyễn Tấn Đ2 đã trưởng thành, có khả năng lao động, không yêu cầu giải quyết nên không xét đến.

Chị Võ Ngọc D tiếp tục nuôi con chung tên Nguyễn Ngọc Yến N, sinh ngày 02/10/2015, Nguyễn Ngọc Như Y, sinh ngày 07/5/2008 và sự thỏa thuận này phù hợp với nguyện vọng của cháu Như Y.

Ghi nhận sự tự nguyện chị Võ Ngọc D không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Tấn Đ không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Chị Võ Ngọc D trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh Nguyễn Tấn Đ trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con và quyết định việc thay đổi yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Về nợ chung: Hai bên khai không có nên không xét đến.

- Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Chị Võ Ngọc D tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị D đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010561 ngày 11 tháng 02 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện B, tỉnh Bến Tre. Như vậy, chị Võ Ngọc D được hoàn lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV&THA);
- VKSND huyện B;
- Chi cục THADS huyện B;
- UBND thị trấn B (Số 68 ngày 17/7/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Hữu Lương